

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU PHÚ
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 761/2024/HNGĐ - ST

Ngày: 10/12/2024

“V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ, TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Quốc Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoàng Tuấn; Ông Lý Khắc Chung.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Yến - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Hoàng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 621/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2024 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 704/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 725/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị L, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Tổ B, ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang. (xin vắng mặt).

- Bị đơn: Phạm Văn K, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Tổ A, ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 11/6/2024 và trong quá trình giải quyết nguyên đơn chị Huỳnh Thị L trình bày: Chị và anh K chung sống với nhau từ năm 2011, có đăng ký kết hôn tại UBND xã M.

Quá trình chung sống thời gian đầu rất hạnh phúc sau đó khoảng vợ chồng

phát sinh nhiều bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cự cãi.

Nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể nào hàn gắn với nhau được nữa, cuộc sống không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu được ly hôn với anh K.

Về con chung: Có 02 con chung tên Phạm Huỳnh Đức H, sinh ngày 08/6/2018 và Phạm Văn T, sinh ngày 22/6/2012. Yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Tại biên bản lấy lời của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp ngày 05/12/2024 anh K trình bày như sau:

Về hôn nhân: anh đồng ý ly hôn với chị L.

Về con chung: Có 02 con chung tên Phạm Huỳnh Đức H, sinh ngày 08/6/2018 và Phạm Văn T, sinh ngày 22/6/2012. Anh yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: không có.

Tại phiên tòa:

Chị L có đơn xin xét xử vắng mặt.

Anh K vắng mặt

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục xét xử sơ thẩm vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung giải quyết vụ án đề nghị HĐXX:

Về hôn nhân: công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Thị L và anh Phạm Văn K.

- Về con chung: giao 02 con chung tên Phạm Huỳnh Đức H, sinh ngày 08/6/2018 và Phạm Văn T, sinh ngày 22/6/2012 cho cho chị L được tiếp tục nuôi dưỡng. Anh K không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: không có, nên đề nghị không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: anh Phạm Văn K có nơi thường trú tại ấp M, xã

M, huyện C. Chị L khởi kiện xin ly hôn, Tòa án nhân dân huyện Châu Phú thụ lý, giải quyết là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, anh K vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: chị L và anh K chung sống với nhau vào năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh An Giang nên được pháp luật công nhận là vợ chồng và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 8; khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Sau khi kết hôn anh chị có cuộc sống hạnh phúc được một thời gian, nhưng thời gian sau xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường hay cãi vã và phát sinh nhiều mâu thuẫn, cuộc sống vợ chồng không hòa hợp. Hiện nay tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên chị L xin ly hôn với anh K. Anh K đồng ý ly hôn. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, công nhận thuận tình ly hôn giữa chị L và anh K.

[2.2] Về con chung: Có 02 con chung tên Phạm Huỳnh Đức H, sinh ngày 08/6/2018 và Phạm Văn T, sinh ngày 22/6/2012 hiện do chị L nuôi dưỡng. Anh K và chị L cùng có yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung.

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: *“Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con.”*

Xét thấy, 02 con chung đang chung sống với chị L, được chị L chăm sóc nuôi dưỡng tốt, cháu H và cháu T cũng có nguyện vọng được tiếp sống với chị L nên Hội đồng xét xử giao cháu H và cháu T cho chị L được trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp theo khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Anh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; quyền nuôi con là không cố định. Vì lợi ích của con theo yêu cầu của một hoặc cả hai, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội

đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị L phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 27 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Thị L và anh Phạm Văn K. Giấy chứng nhận kết hôn số 207 ngày 16/10/2017 do UBND xã M, huyện C, tỉnh An Giang cấp không còn giá trị pháp lý.

2. Về con chung: Chị Huỳnh Thị L được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng Phạm Huỳnh Đức H, sinh ngày 08/6/2018 và Phạm Văn T, sinh ngày 22/6/2012.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh K không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị L cùng với các thành viên trong gia đình không được cản trở anh K trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha mẹ, hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: chị Huỳnh Thị L phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006133 ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAT An Giang;
- THA huyện Châu Phú;
- VKSND huyện Châu Phú;
- UBND xã Mỹ Phú;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Hoàng